

Số: 1010 /KH-TTYT

Lái Thiêu, ngày 11 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 48/CT-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 48/CT-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 10499/KH-SYT ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 48/CT-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 của Ngành y tế Thành phố;

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách hành chính (CCHC) được giao tại Chỉ thị số 48/CT-UBND và Kế hoạch số 10499/KH-SYT, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An.

b) Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, thực chất và đồng bộ trong công tác CCHC của đơn vị; lấy sự hài lòng của người bệnh và người dân làm trung tâm phục vụ, làm thước đo chất lượng hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

c) Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng khoa, phòng và lộ trình thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030, làm cơ sở để xây dựng kế hoạch CCHC hằng năm, theo dõi, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Công tác CCHC được xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt; Giám đốc Trung tâm trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả CCHC của đơn vị.

b) Kế hoạch CCHC hằng năm của đơn vị phải được xây dựng theo phương thức “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

c) Định kỳ kiểm tra tiến độ thực hiện tối thiểu 01 lần/tháng; kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy trong thực thi nhiệm vụ.

d) Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động và người đứng đầu khoa, phòng hằng năm.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Trung tâm Y tế khu vực Thuận An trở thành đơn vị sự nghiệp y tế công lập hoạt động hiện đại, chuyên nghiệp, minh bạch, hiệu quả; đưa công tác CCHC và chuyển đổi số trở thành động lực nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và sự hài lòng của người dân trên địa bàn.

2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	Chỉ tiêu	Mức phấn đấu đến năm 2030
1	Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế do đơn vị cung cấp	Tối thiểu 90%
2	Tỷ lệ hài lòng của người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi đơn vị thực hiện	Tối thiểu 95%
3	Tỷ lệ TTHC nội bộ được thực hiện, quản trị trên môi trường điện tử	100%
4	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết đúng hạn, không phát sinh thư xin lỗi	100%
5	Tỷ lệ quy trình chuyên môn, quy chế nội bộ được rà soát, chuẩn hóa, công khai	100%
6	Dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử của người bệnh đạt tiêu chuẩn “đúng, đủ, sạch, sống”	100%
7	Duy trì hệ thống ki-ốt khảo sát không hài lòng người bệnh tại Khoa Khám bệnh và khảo sát hài lòng nội trú, ngoại trú	Duy trì thường xuyên, báo cáo định kỳ
8	Mức độ tự chủ tài chính	Nâng dần theo lộ trình được Sở Y tế phê duyệt

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu

a) Quán triệt đến toàn thể viên chức, người lao động quan điểm CCHC là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt, là giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh.

b) Xây dựng kế hoạch CCHC cụ thể hằng năm; Giám đốc Trung tâm trực tiếp phụ trách, điều phối công tác CCHC và định kỳ kiểm tra tiến độ tối thiểu 01 lần/tháng.

c) Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận số 205-KL/TW ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ Chính trị về bố trí, sử dụng cán bộ; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC, tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn và mức độ hài lòng của người dân với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và người đứng đầu khoa, phòng hằng năm.

d) Thành lập, kiện toàn Tổ kiểm tra CCHC nội bộ; tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ CCHC, chuyển đổi số, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các khoa, phòng; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, sáng kiến hiệu quả.

Khoa, phòng chủ trì: Phòng Tổ chức Hành chính.

Phối hợp: Các khoa, phòng thuộc Trung tâm.

2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công

a) Công khai, minh bạch đầy đủ, kịp thời toàn bộ quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC và các quy trình khám bệnh, chữa bệnh tại các vị trí thuận tiện cho người bệnh và trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

b) Đẩy mạnh số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; gắn trách nhiệm số hóa với từng viên chức thụ lý. Tuyệt đối không yêu cầu người dân nộp lại giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu, đặc biệt là dữ liệu dân cư, theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

c) Rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình xử lý công việc nội bộ theo hướng giảm tầng nấc trung gian, cắt giảm giấy tờ hành chính không cần thiết, rút ngắn thời gian phối hợp giữa các khoa, phòng; hạn chế tối đa việc lấy ý kiến không cần thiết làm kéo dài thời gian xử lý hồ sơ.

d) Bảo đảm 100% TTHC nội bộ được quản trị trên môi trường điện tử thông qua các phần mềm quản lý văn bản, quản lý công việc của đơn vị.

đ) Kiểm soát chặt chẽ tiến độ giải quyết hồ sơ, bảo đảm trả kết quả đúng thời gian quy định, không để phát sinh thư xin lỗi người dân.

e) Triển khai thực hiện các hoạt động xã hội hóa có kiểm soát tại một số khâu chuyên môn (sau khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền) nhằm rút ngắn thời gian phục vụ người bệnh, không tăng biên chế, bảo đảm chi phí công khai, minh bạch và quyền lựa chọn của người dân theo Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới.

g) Tổ chức thực hiện Đề án đo lường chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công tại các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế theo hướng dẫn của Sở Y tế; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

Khoa, phòng chủ trì: Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ.

Phối hợp: Phòng Tổ chức Hành chính, bộ phận Công nghệ thông tin và các khoa, phòng có liên quan.

3. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành các quy định nội bộ

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy chế, quy trình nội bộ bảo đảm phù hợp với Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện hành; bãi bỏ các quy định không còn phù hợp.

b) Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong công tác tham mưu, đặc biệt trong lĩnh vực đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế theo Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị.

c) Theo dõi tình hình thi hành các quy định pháp luật chuyên ngành tại đơn vị; kịp thời phát hiện, báo cáo Sở Y tế các bất cập, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

Khoa, phòng chủ trì: Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ, Phòng Tổ chức Hành chính

Phối hợp: Phòng Tài chính Kế toán và các khoa, phòng có liên quan.

4. Tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các khoa, phòng theo hướng giảm đầu mối trung gian, giảm cấp phó, tinh giản biên chế hành chính gắn với cơ cấu lại đội ngũ viên chức theo danh mục vị trí việc làm.

b) Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và bản mô tả công việc của từng vị trí, làm cơ sở cho công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, đánh giá và quản lý viên chức theo nguyên tắc đúng vị trí, đúng năng lực, đúng thẩm quyền.

Khoa, phòng chủ trì: Phòng Tổ chức Hành chính.

Phối hợp: Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ, Phòng Tài chính - Kế toán.

5. Xây dựng đội ngũ viên chức, người lao động liêm chính, chuyên nghiệp, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm

a) Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo vệ viên chức, người lao động năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ; định kỳ rà soát, kịp thời tháo gỡ khó khăn về cơ chế để nhân sự yên tâm cống hiến.

b) Vận dụng linh hoạt, hiệu quả các chính sách đặc thù của Thành phố để thu hút, trọng dụng chuyên gia, nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực trọng

tâm: quản trị bệnh viện hiện đại, chuyển đổi số y tế, an toàn thông tin và tài chính công.

c) Nghiên cứu xây dựng và vận hành mô hình “Công sở thông minh”; từng bước áp dụng đánh giá hiệu quả công việc bằng chỉ số đo lường hiệu suất (KPI) gắn với danh mục vị trí việc làm.

d) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp; kiên quyết thay thế, điều chuyển ngay sang công việc khác đối với viên chức có biểu hiện đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người bệnh.

Khoa, phòng chủ trì: Phòng Tổ chức Hành chính.

Phối hợp: Các khoa, phòng thuộc Trung tâm.

6. Cải cách tài chính công, nâng cao mức độ tự chủ

a) Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính; thực hiện lộ trình giao quyền tự chủ tài chính theo chỉ đạo của Sở Y tế.

b) Đa dạng hóa các nguồn thu hợp pháp, nâng cao mức độ tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư nhằm giảm áp lực lên ngân sách nhà nước.

c) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư, mua sắm, sửa chữa được giao, phấn đấu đạt 100% kế hoạch vốn hằng năm.

d) Rà soát, quản lý chặt chẽ cơ sở nhà, đất, trụ sở làm việc và tài sản công của đơn vị, bảo đảm sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, đúng đối tượng, không để xảy ra lãng phí, thất thoát.

Khoa, phòng chủ trì: Phòng Tài chính Kế toán.

Phối hợp: Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ, Khoa Dược.

7. Thúc đẩy số hóa toàn diện, xây dựng dữ liệu y tế “đúng, đủ, sạch, sống”

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của đơn vị bảo đảm kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với hệ thống của Ngành y tế Thành phố; bảo đảm an toàn thông tin trong toàn bộ hoạt động.

c) Tổng rà soát và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ xử lý công việc chuyên môn, thực hiện số hóa toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của đơn vị.

d) Bảo đảm dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử, dữ liệu quản lý dược và vật tư y tế của đơn vị luôn đạt tiêu chuẩn “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; đẩy mạnh liên thông dữ liệu phục vụ xác thực thông tin theo Đề án 06.

đ) Phối hợp nâng cấp, vận hành hiệu quả các tiện ích số thuộc lĩnh vực sức khỏe trên ứng dụng VNeID và Ứng dụng Công dân số Thành phố (đặt lịch khám bệnh trực tuyến, tra cứu sổ sức khỏe cá nhân, tra cứu thông tin cơ sở y tế...).

Khoa, phòng chủ trì: Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ (bộ phận Công nghệ thông tin).

Phối hợp: Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán và các khoa, phòng.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Giai đoạn	Nội dung trọng tâm
Năm 2026	Ban hành Kế hoạch CCHC năm; kiện toàn Tổ kiểm tra CCHC nội bộ; rà soát toàn bộ quy chế, quy trình nội bộ; hoàn thiện Đề án vị trí việc làm; công khai đầy đủ quy trình TTHC; triển khai TTHC nội bộ trên môi trường điện tử.
Năm 2027	Hoàn thành tái cấu trúc quy trình xử lý công việc nội bộ; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin
Năm 2028	Vận hành mô hình “Công sở thông minh”; hoàn thiện dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử; mở rộng các tiện ích số phục vụ người bệnh trên VNeID và Ứng dụng Công dân số Thành phố.
Năm 2029	Đánh giá giữa kỳ kết quả thực hiện Kế hoạch; hoàn thiện các chỉ tiêu chưa đạt; nhân rộng các mô hình, sáng kiến CCHC hiệu quả.
Năm 2030	Hoàn thành toàn bộ chỉ tiêu tại Mục II; tổng kết việc thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030, báo cáo Sở Y tế theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức Hành chính

a) Là đầu mối thường trực, tham mưu Ban Giám đốc theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này; chủ trì xây dựng Kế hoạch CCHC hằng năm của đơn vị.

b) Tham mưu tổ chức kiểm tra tiến độ tối thiểu 01 lần/tháng; tham mưu công tác cải cách tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, kỷ luật kỷ cương hành chính và việc gắn kết quả CCHC với đánh giá, xếp loại viên chức hằng năm.

c) Tổng hợp, tham mưu báo cáo Sở Y tế theo chế độ định kỳ và đột xuất.

2. Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ

a) Tham mưu triển khai các nhiệm vụ về cải cách TTHC, rà soát và chuẩn hóa quy trình chuyên môn, quy chế nội bộ.

b) Chủ trì tổ chức đo lường sự hài lòng của người bệnh; duy trì hệ thống ki-ốt khảo sát không hài lòng tại Khoa Khám bệnh và khảo sát hài lòng người bệnh nội trú, ngoại trú; tổng hợp, tham mưu giải pháp khắc phục các tồn tại được phản ánh.

c) Kiểm soát chặt chẽ quy trình, tiến độ giải quyết hồ sơ dịch vụ công, bảo đảm trả kết quả đúng thời gian quy định, tuyệt đối không để phát sinh thư xin lỗi; định kỳ rà soát, báo cáo tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn về Phòng Tổ chức Hành chính để tổng hợp.

d) Chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện và báo cáo sơ kết, tổng kết Đề án đo lường chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công của đơn vị.

3. Phòng Tài chính - Kế toán

Tham mưu các nhiệm vụ về cải cách tài chính công, lộ trình tự chủ tài chính, tiến độ giải ngân các dự án đầu tư, mua sắm và quản lý tài sản công của đơn vị.

4. Bộ phận Công nghệ thông tin

Tham mưu các giải pháp thúc đẩy số hóa toàn diện, bảo đảm an toàn thông tin, hoàn thiện dữ liệu y tế “đúng, đủ, sạch, sống” và triển khai các tiện ích số phục vụ người bệnh.

5. Các khoa, phòng thuộc Trung tâm

a) Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng nội dung triển khai cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành.

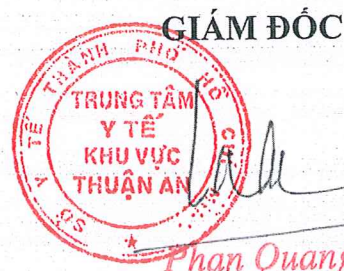
b) Nghiêm túc thực hiện quy tắc ứng xử, kỷ luật, kỷ cương hành chính; bảo đảm giải quyết công việc đúng hạn, không gây phiền hà cho người bệnh.

c) Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Tổ chức Hành chính theo định kỳ hằng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý), báo cáo năm (trước ngày 05 tháng 12 hằng năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 48/CT-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An. Đề nghị các khoa, phòng nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng Tổ chức Hành chính để tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc xem xét, giải quyết. 

Nơi nhận:

- Sở Y tế Thành phố (để b/cáo);
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng (để t/hiện);
- Lưu: VT, TCHC (Đồng).





ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10499 /KH-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 48/CT-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 của Ngành y tế Thành phố

Thực hiện Chỉ thị số 48/CT-UBND ngày 03/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026 - 2030; Sở Y tế Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu tổng quát: Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, thực chất và đồng bộ trong công tác cải cách hành chính (CCHC), lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, đưa công tác CCHC trở thành động lực phát triển Ngành y tế Thành phố.

2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

Về các chỉ số: Quyết tâm đưa Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của Sở Y tế luôn nằm trong nhóm hoàn thành tốt trở lên trong khối các Sở, ban, ngành Thành phố.

Về hài lòng: Tỷ lệ hài lòng của người dân và tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đạt **tối thiểu 95%** và tỷ lệ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế công lập đạt **tối thiểu 90%**.

Về TTHC: Cắt giảm ít nhất **50% thời gian giải quyết** và **50% chi phí tuân thủ** TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh y tế so với năm 2024.

Về Chính quyền số: **100% TTHC nội bộ** được thực hiện trên môi trường điện tử; hoàn thành hệ sinh thái dữ liệu sức khỏe người dân "đúng, đủ, sạch, sống".

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu

Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tập trung quán triệt sâu sắc quan điểm CCHC là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt, là giải pháp đột phá để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC thuộc phạm vi, trách nhiệm được giao.

Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở Y tế (theo dõi, đôn đốc thực hiện).

Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận số 205-KL/TW ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị và các chỉ đạo của Thành ủy về bố trí, sử dụng cán bộ. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC, tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong thực hiện các hoạt động chuyên môn được phân công với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và người đứng đầu cơ quan, đơn vị hằng năm.

Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở.

Xây dựng kế hoạch CCHC cụ thể hằng năm của Sở và các đơn vị theo phương thức “6 rõ”: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, điều phối công tác CCHC và định kỳ kiểm tra tiến độ tối thiểu 01 lần/tháng. Triển khai các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện các chỉ tiêu CCHC tại cơ quan, đơn vị, đảm bảo dữ liệu trực quan, chính xác và cập nhật liên tục.

Đơn vị chủ trì:

- Văn phòng Sở (chủ trì xây dựng, theo dõi Kế hoạch chung của Sở Y tế).
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở (chủ trì Kế hoạch nội bộ của đơn vị).

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở.

Định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch, thành lập các Đoàn kiểm tra và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát (định kỳ, đột xuất) việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC, Chuyển đổi số, Đề án 06 và đảm bảo kỷ luật, kỷ cương, chấp hành các quy định pháp luật tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở. Kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, xử lý nghiêm các trường hợp giải quyết chậm muộn hồ sơ kéo dài, thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy trong thực thi công vụ; đồng thời, rà soát, biểu dương và nhân rộng các mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả trong CCHC tại cơ quan, đơn vị.

Đơn vị chủ trì:

- Văn phòng Sở (đầu mối tham mưu thực hiện kiểm tra công tác CCHC, tiến độ thực hiện Đề án 06, Nghị quyết số 57-NQ/TW; rà soát tỷ lệ giải quyết hồ sơ và tổng hợp đề xuất biểu dương, nhân rộng các mô hình, sáng kiến hiệu quả).

- Phòng Kiểm tra - Pháp chế, Sở Y tế đầu mối tham mưu kiểm tra:

+ Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; đề xuất xử lý nghiêm các cá nhân có biểu hiện thiếu trách nhiệm, đùn đẩy, né tránh trong công việc.

+ Việc chấp hành các quy định pháp luật chuyên ngành; chấn chỉnh các tồn tại, vi phạm pháp lý trong quá trình thực thi công vụ.

- Phòng Công nghệ thông tin, Sở Y tế (đầu mối tham mưu kiểm tra công tác Chuyển đổi số, an toàn thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị).

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện điểm số các bộ chỉ số đánh giá của Ngành y tế, quyết tâm cùng Thành phố đưa vị trí xếp hạng vào nhóm 5 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) và thuộc nhóm 3 địa phương dẫn đầu về Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) đến năm 2030.

Đơn vị chủ trì:

- Văn phòng Sở Y tế (đầu mối tham mưu các giải pháp thực hiện đối với các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI và PCI).

- Phòng Công nghệ thông tin, Sở Y tế (đầu mối tham mưu các giải pháp thực hiện đối với chỉ số DTI).

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở

2. Đẩy mạnh cải cách TTHC, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân Thành phố về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC và điều kiện kinh doanh trên các lĩnh vực thuộc Ngành y tế Thành phố quản lý. Thường xuyên rà soát, chủ động tham mưu thực hiện phân cấp, ủy quyền đối với các TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo phù hợp với điều kiện tình hình thực tiễn và năng lực của cơ sở. Đảm bảo quá trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC được thông suốt, liên tục, không gián đoạn.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị có tham gia giải quyết TTHC.

Tiếp tục thực hiện đảm bảo việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, bảo đảm 100% thủ tục được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời. 100% các hồ sơ TTHC được theo dõi trạng thái xử lý liên thông trên Hệ thống

thông tin giải quyết TTHC tập trung của Thành phố và Bộ Y tế, đồng bộ xuyên suốt với Công Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị có tham gia giải quyết TTHC.

Tập trung triển khai các giải pháp đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, thực hiện kết nối, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành theo lộ trình của Bộ Y tế; tham mưu tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ đảm bảo nhanh chóng, hiệu quả, đúng quy định, từng bước nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Gắn trách nhiệm thực hiện công tác số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với từng chuyên viên thụ lý. Tuyệt đối không yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp lại giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu (đặc biệt là dữ liệu dân cư) theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ.

Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị có tham gia giải quyết TTHC.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; Phòng Công nghệ thông tin, Sở Y tế.

Tập trung rà soát, chủ động tham mưu đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP trong năm 2026, đảm bảo mục tiêu cắt giảm 50% thời gian giải quyết, 50% chi phí tuân thủ so với năm 2024 và cắt giảm 100% điều kiện kinh doanh không cần thiết. Tăng cường phối hợp với các đối tác cung cấp giải pháp về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để thử nghiệm, đưa vào vận hành các sản phẩm công nghệ tự động hóa việc bóc tách thông tin dữ liệu, hỗ trợ thẩm định và đề xuất kết quả giải quyết các hồ sơ TTHC.

Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị có tham gia giải quyết TTHC.

Đơn vị phối hợp: Phòng Công nghệ thông tin, Sở Y tế; các đối tác cung cấp giải pháp về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC nội bộ giữa các phòng chuyên môn và các cơ quan đơn vị: Đảm bảo 100% TTHC nội bộ được thực hiện quản trị trên môi trường điện tử. Tiến hành rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình xử lý công việc theo hướng giảm tầng nấc trung gian, cắt giảm các loại giấy tờ hành chính không cần thiết, rút ngắn thời gian phối hợp và nâng cao trách nhiệm giải trình của từng bộ phận. Hạn chế tối đa việc lấy ý kiến không cần thiết làm kéo dài thời gian xử lý hồ sơ.

Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc Sở.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động xã hội hóa có kiểm soát tại một số khâu chuyên môn (sau khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền) trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Khảo sát, huy động các tổ chức tư vấn, dịch vụ, hội nghề nghiệp đủ điều kiện tham gia thực hiện nhằm rút ngắn thời gian, không tăng biên chế, bảo đảm chi phí công khai, minh bạch theo Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị có tham gia giải quyết TTHC.

Đơn vị phối hợp: Các đơn vị cung ứng dịch vụ, tư vấn, hội nghề nghiệp chuyên ngành; Trung tâm Phục vụ Hành chính công Thành phố; Trung tâm Chuyển đổi số.

Thực hiện đo lường, nâng cao chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức: Phân đầu đến năm 2030, tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%.

Tiếp tục giám sát, duy trì hệ thống ki-ốt khảo sát không hài lòng người bệnh tại khoa khám bệnh các bệnh viện cũng như khảo sát hài lòng người bệnh nội trú, ngoại trú, trải nghiệm người bệnh nội trú tại các bệnh viện nhằm kịp thời theo dõi, nắm bắt thông tin, chỉ đạo triển khai sớm các giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, đảm bảo phục vụ người dân một cách tốt nhất.

Đơn vị chủ trì:

- Văn phòng Sở (đối với giải quyết TTHC);
- Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế (đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp y tế cung cấp).

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị có tham gia giải quyết TTHC; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố.

3. Nâng cao chất lượng cải cách thể chế và tổ chức thi hành pháp luật

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động của Chính phủ về việc triển khai Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. Tham mưu ban hành quy định rõ trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân để xảy ra tình trạng lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong các văn bản tham mưu trên các lĩnh vực thuộc Ngành y tế Thành phố quản lý (như các quy định về đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư y tế, cấp phép hành nghề, cấp phép hoạt động...).

Đơn vị chủ trì: Phòng Kiểm tra - Pháp chế, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở.

Tập trung rà soát, tham mưu hoàn thiện thể chế, các chính sách trên các lĩnh vực của Ngành đồng bộ, đột phá, vượt trội nhằm cụ thể hóa các nội dung của Luật Đô thị đặc biệt và Nghị quyết số 260/2025/QH15 của Quốc hội. Tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn với chi phí tuân thủ thấp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Đặc biệt, lồng ghép thực hiện hiệu quả Kế hoạch truyền thông Nghị quyết 57-NQ/TW để định hướng, thúc đẩy các dự án khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực y tế số.

Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ theo chức năng, lĩnh vực được phân công (Phòng Kiểm tra - Pháp chế, Sở Y tế phối hợp rà soát tính pháp lý).

Đơn vị phối hợp: Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế tổng hợp; Văn phòng Sở, Phòng Công nghệ thông tin, Sở Y tế thẩm định theo nội dung phụ trách; các đơn vị trực thuộc Sở.

Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm hệ thống pháp luật chuyên ngành được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời và hiệu lực, hiệu quả tại tất cả các cơ quan, đơn vị, các cá nhân, tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực của Sở quản lý. Gắn kết chặt chẽ giữa công tác tham mưu xây dựng văn bản hướng dẫn và tổ chức thi hành pháp luật; thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật chuyên ngành, kịp thời phát hiện, xử lý các bất cập, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kiểm tra - Pháp chế, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.

4. Tinh gọn tổ chức bộ máy, vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Tiếp tục thực hiện rà soát, tham mưu phương án sắp xếp và tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế quản lý theo hướng giảm đầu mối trung gian, giảm cấp phó và tinh giản biên chế hành chính gắn với cơ cấu lại đội ngũ viên chức theo danh mục vị trí việc làm. Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu rà soát, bố trí mạng lưới các Trạm Y tế hoạt động hiệu quả, đồng bộ với tiến độ sắp xếp, tổ chức lại khu phố, ấp, khu dân cư theo Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị.

Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở; Ủy ban nhân dân và Trạm y tế các xã, phường, đặc khu.

Tham mưu Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đồng bộ, hợp lý nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn. Tập trung các giải pháp nâng cao năng lực thực thi, hướng dẫn chuyên môn và bảo đảm điều kiện về tài chính, nhân lực phục vụ y tế tuyến cơ sở.

Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở; Các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, chuyên nghiệp, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Ngành y tế có tinh thần năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo đúng tinh thần Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ. Định kỳ rà soát, kịp thời tháo gỡ khó khăn về mặt cơ chế để nhân sự yên tâm cống hiến.

Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở;

Triển khai ban hành và áp dụng linh hoạt, hiệu quả các chính sách đặc thù của Thành phố để thu hút, trọng dụng chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị; ưu tiên thu hút nhân sự cho các lĩnh vực trọng tâm của ngành như quản trị bệnh viện hiện đại, chuyển đổi số y tế, an toàn thông tin, tài chính công.

Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở;

Thường xuyên rà soát, xây dựng và hoàn thiện danh mục, bản mô tả vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị; dùng làm cơ sở cho công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, đánh giá và quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo nguyên tắc đúng vị trí, đúng năng lực, đúng thẩm quyền. Nghiên cứu xây dựng và vận hành mô hình "Công sở thông minh" tại các cơ quan, đơn vị, đánh giá hiệu quả công việc bằng chỉ số đo lường hiệu suất (KPI) tự động.

Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Công nghệ thông tin, Sở Y tế

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở;

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị. Chủ động, tự giác tham mưu và triển khai thực hiện việc thay thế, điều chuyển

ngay sang công việc khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kiểm tra - Pháp chế, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở;

6. Cải cách tài chính công, tháo gỡ điểm nghẽn đầu tư

Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính. Quyết liệt đẩy mạnh tiến độ giao quyền tự chủ tài chính toàn diện cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; khuyến khích các đơn vị đa dạng hóa nguồn thu hợp pháp, nâng cao mức độ tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư nhằm giảm áp lực lên ngân sách nhà nước.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế; Các đơn vị trực thuộc Sở.

Tập trung rà soát, đề xuất các phương án, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý cho các công trình, dự án đầu tư công trọng điểm của Ngành y tế. Tích cực ứng dụng các giải pháp chuyển đổi số, công cụ trực tuyến để theo dõi thường xuyên, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm, với mục tiêu kiên quyết đạt 100% kế hoạch được giao theo Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 07/5/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở;

Rà soát, tham mưu xử lý dứt điểm phương án sáp nhập, sắp xếp, bố trí cơ sở nhà, đất, trụ sở làm việc và tài sản công của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, đảm bảo quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích.

Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc Sở.

7. Thúc đẩy số hóa toàn diện, xây dựng chính quyền số trong lĩnh vực y tế

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tập trung rà soát, hoàn thiện và cập nhật Khung kiến trúc chính quyền số ngành y tế tương thích với Khung kiến trúc chung của Thành phố; chủ động nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chủ trương đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị bảo đảm kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu toàn diện theo mô hình chính quyền 02 cấp.

Tổng rà soát và triển khai các giải pháp đẩy mạnh việc tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ xử lý các công việc chuyên môn tại từng cơ quan, đơn vị, thực hiện số

hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ công và xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, hiệu quả.

Đơn vị chủ trì: Phòng Công nghệ thông tin, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế; Văn phòng Sở; các đơn vị trực thuộc Sở.

Triển khai thực hiện mạnh mẽ các phân hệ dữ liệu trên các lĩnh vực thuộc Ngành y tế Thành phố quản lý để đóng góp vào Chiến lược dữ liệu dùng chung của Thành phố và cả nước. Tập trung bảo đảm các nguồn dữ liệu trọng tâm của Ngành (như: dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử, dữ liệu giấy phép hành nghề và giấy phép hoạt động của các cơ sở y tế/nhà thuốc, dữ liệu quản lý dược và vật tư y tế) luôn đạt tiêu chuẩn “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các mục tiêu của Đề án 06 nhằm liên thông dữ liệu hộ tịch, căn cước công dân phục vụ việc xác thực thông tin.

Đơn vị chủ trì: Phòng Công nghệ thông tin, Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nâng cấp, tối ưu hóa và vận hành hiệu quả các tiện ích số thuộc lĩnh vực sức khỏe trên các ứng dụng VNeID, Ứng dụng Công dân số Thành phố (App Công dân số). Đảm bảo mọi giao dịch hành chính công, phản ánh kiến nghị về chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, thụ hưởng các dịch vụ công ích (như tra cứu cơ sở y tế đạt chuẩn, tra cứu thông tin nhà thuốc, đặt lịch khám bệnh trực tuyến, tra cứu sổ sức khỏe cá nhân,...) được thực hiện nhanh chóng, minh bạch và an toàn dữ liệu tuyệt đối.

Đơn vị chủ trì: Phòng Công nghệ thông tin.

Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Văn phòng Sở làm đầu mối:

Phụ trách theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Ban Giám đốc Sở và tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

Tổng hợp và tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của Ngành y tế Thành phố.

Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu phương án cắt giảm, đơn giản hóa và phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC.

Tổ chức đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính; công khai, minh bạch quá trình giải quyết và theo dõi

trạng thái hồ sơ liên thông trên Cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Thành phố và Bộ Y tế quản lý.

Tham mưu tổ chức các đoàn kiểm tra về thực hiện công tác CCHC định kỳ và đột xuất tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở.

2. Phòng Kiểm tra - Pháp chế làm đầu mối:

Tham mưu, theo dõi công tác cải cách thể chế; rà soát, hệ thống hóa và kiểm tra tính pháp lý của các văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực của Sở Y tế quản lý.

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật chuyên ngành, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các bất cập, vướng mắc trong thực tiễn.

Tham mưu các giải pháp kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm trong công tác xây dựng thể chế và tham mưu văn bản.

3. Phòng Tổ chức cán bộ làm đầu mối:

Tham mưu các nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy; rà soát, sắp xếp tinh gọn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc và mạng lưới y tế cơ sở tuyến xã, phường, đặc khu.

Tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực; hoàn thiện đề án vị trí việc làm, triển khai các chính sách thu hút chuyên gia, người có tài năng và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm.

Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

Tham mưu việc lồng ghép gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC với công tác đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hằng năm.

4. Phòng Kế hoạch - Tài chính làm đầu mối:

Tham mưu các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; đẩy nhanh lộ trình giao quyền tự chủ tài chính toàn diện cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

Đầu mối tham mưu theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; xử lý các vướng mắc về phương án sắp xếp tài sản công, cơ sở nhà đất.

Tham mưu các giải pháp cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) liên quan đến các lĩnh vực thuộc Sở Y tế quản lý.

5. Phòng Công nghệ thông tin làm đầu mối:

Tham mưu các giải pháp thúc đẩy số hóa toàn diện, xây dựng chính quyền số và cải thiện Chỉ số DTI của Ngành y tế Thành phố.

Đầu mỗi đơn đốc, triển khai hiệu quả các mô hình điểm gắn với dữ liệu về dân cư, xây dựng hệ sinh thái dữ liệu y tế dùng chung (hồ sơ sức khỏe điện tử, giấy phép hành nghề, quản lý dược...) đảm bảo tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”.

Phối hợp với các đơn vị đối tác thử nghiệm các giải pháp công nghệ số phục vụ tự động hóa, khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác giải quyết TTHC.

Đầu mỗi phối hợp nâng cấp, phát triển các tiện ích y tế số được tích hợp trên các ứng dụng VNeID và Ứng dụng Công dân số Thành phố.

6. Phòng Quản lý Dịch vụ y tế; Nghiệp vụ Dược; Nghiệp vụ Y; Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bảo trợ xã hội:

- Triển khai các hoạt động cải cách TTHC theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; rà soát, đề xuất kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Phối hợp tốt giữa các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác thẩm định cấp phép, phê duyệt danh mục kỹ thuật.

- Kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết hồ sơ dịch vụ công đảm bảo trả kết quả đúng thời gian quy định, không để phát sinh thư xin lỗi.

- Phòng Nghiệp vụ Y tham mưu Ban Giám đốc triển khai, thực hiện Đề án đo lường chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công tại các cơ quan sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế và báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 48/CT-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 của Ngành y tế Thành phố, đề nghị các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung trên./. *luat*

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân Thành phố (để b/cáo);
- Bộ Y tế (để b/cáo);
- Công an Thành phố;
- Sở Nội vụ, Sở Tư pháp;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Trung tâm Chuyển đổi số;
- Trung tâm PVHCC Thành phố;
- Giám đốc, các Giám đốc Sở;
- Các phòng CMNV;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT-VP.



Đến đây là K&H không thể không nói đến một số điểm cần lưu ý khi sử dụng các loại thuốc này. Trước tiên, cần phải đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của từng loại thuốc để biết được liều lượng, cách dùng và các tác dụng phụ có thể xảy ra. Thứ hai, cần phải tuân thủ đúng lịch trình dùng thuốc, không được bỏ qua hoặc tự ý thay đổi liều lượng. Thứ ba, cần phải tránh sử dụng các loại thuốc này cùng với các loại thuốc khác, đặc biệt là các loại thuốc có chứa thành phần tương tự. Cuối cùng, cần phải theo dõi các triệu chứng của bệnh và báo cáo ngay cho bác sĩ nếu có bất kỳ sự thay đổi nào.



Số: 48 /CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 7 năm 2026

CHỈ THỊ

Về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030

Trong những năm qua, thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, cùng với các chủ trương, định hướng của Thành ủy và Hội đồng nhân dân Thành phố, công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã được triển khai đồng bộ, toàn diện và đạt nhiều kết quả tích cực. Hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách từng bước được hoàn thiện; thủ tục hành chính (TTHC) tiếp tục được rà soát, đơn giản hóa theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tổ chức bộ máy hành chính được sắp xếp tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên; công tác chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số được đẩy mạnh, tạo nền tảng quan trọng cho quá trình phát triển nhanh và bền vững của Thành phố.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CCHC vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần tập trung khắc phục. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt; chất lượng giải quyết TTHC ở một số lĩnh vực còn chưa đồng đều; tình trạng hồ sơ trễ hạn, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư vẫn còn phát sinh. Việc kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu quản trị hiện đại; hiệu quả vận hành một số nền tảng số còn hạn chế. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, một số nơi vẫn còn lúng túng trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, tâm lý e ngại, sợ sai, sợ trách nhiệm trong một số bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa được khắc phục triệt để, ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Giai đoạn 2026 - 2030 là giai đoạn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới với yêu cầu đổi mới mạnh mẽ mô hình quản trị quốc gia, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Công tác CCHC phải thực sự trở thành động lực phát triển, là giải pháp trọng tâm để nâng cao năng lực quản trị nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát huy hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện Quyết định số 282/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030, để tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất và đồng bộ trong toàn hệ thống hành chính nhà nước của Thành phố trong công tác CCHC, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tập trung quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu

a) Quán triệt sâu sắc quan điểm CCHC là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt, là giải pháp đột phá để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả công tác CCHC thuộc phạm vi quản lý.

b) Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận số 205-KL/TW ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ Chính trị về bố trí, sử dụng cán bộ và kết luận chỉ đạo của đồng chí Bí thư Thành ủy tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC, kết quả giải quyết TTHC, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

c) Xây dựng kế hoạch CCHC cụ thể hằng năm của đơn vị theo phương thức “6 rõ”: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, điều phối công tác CCHC và định kỳ kiểm tra tiến độ tối thiểu 01 lần/tháng.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ CCHC; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy trong thực thi công vụ; đồng thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong CCHC.

đ) Phân đấu đến năm 2030, quyết tâm đưa Thành phố Hồ Chí Minh trong nhóm 5 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và thuộc nhóm 3 địa phương dẫn đầu về Chỉ số Chuyển đổi số (DTI).

2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nghị quyết của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh. Rà soát, tham mưu phân cấp, ủy quyền đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phù hợp với thực tiễn của địa phương đảm bảo việc giải quyết thủ tục hành chính được thông suốt, liên tục, không gián đoạn.

b) Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời, 100% hồ sơ thủ tục hành chính được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, ngành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Đẩy mạnh số hóa, kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu và tái cấu trúc quy trình; từng bước nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới; gắn trách nhiệm số hóa với từng công chức, viên chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; tuyệt đối không yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp lại giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

d) Tập trung rà soát, chủ động tham mưu đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với các thủ tục hành chính có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2026 đảm bảo cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ so với năm 2024 và cắt giảm 100% điều kiện kinh doanh không cần thiết; Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

đ) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước: 100% thủ tục hành chính nội bộ được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử; rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình xử lý công việc theo hướng giảm tầng nấc trung gian, rút ngắn thời gian phối hợp, nâng cao trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong giải quyết công việc. Hạn chế tối đa việc lấy ý kiến không cần thiết làm kéo dài thời gian xử lý hồ sơ, công việc.

e) Triển khai xã hội hóa có kiểm soát một số khâu chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, cho phép huy động các tổ chức tư vấn, dịch vụ công đủ điều kiện tham gia thực hiện, bảo đảm rút ngắn thời gian, hiệu quả, không tăng biên chế với chi phí dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, công khai, minh bạch và bảo đảm quyền lựa chọn của người dân, doanh nghiệp theo Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới.

g) Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; riêng các lĩnh vực phức tạp như đất đai, môi trường, xây dựng, đầu tư phải đạt tối thiểu 90%.

3. Nâng cao chất lượng cải cách thể chế và tổ chức thi hành pháp luật

a) Thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. Quy định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xảy ra tình trạng lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong văn bản tham mưu.

b) Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách đồng bộ, đột phá, vượt trội nhằm cụ thể hóa các nội dung của Luật Đô thị đặc biệt sau khi được Quốc hội

thông qua; tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; xây dựng không gian phát triển mới của Thành phố trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

c) Bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả. Gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

4. Tinh gọn tổ chức bộ máy, vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

a) Quyết liệt thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hành chính từ Thành phố đến cơ sở theo hướng giảm đầu mối trung gian, giảm cấp phó, giảm biên chế hành chính gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đảm bảo tiến độ sắp xếp, tổ chức lại khu phố, ấp, thôn, khu dân cư theo Kết luận số 34-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị.

b) Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đồng bộ, hợp lý giữa các cấp chính quyền gắn với năng lực thực thi và các điều kiện bảo đảm về tài chính, nhân lực. Tập trung phân cấp, ủy quyền tối đa cho cấp xã trên các lĩnh vực trọng tâm bao gồm: Quản lý tài chính - ngân sách, quản lý đất đai, đầu tư công, trật tự xây dựng, quản lý đô thị và tổ chức cán bộ.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, chuyên nghiệp, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm

a) Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo đúng tinh thần Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ.

b) Triển khai ban hành các chính sách đặc thù của Thành phố để thu hút, trọng dụng chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt vào làm việc trong khu vực công, ưu tiên các lĩnh vực cốt lõi như quản trị đô thị hiện đại, chuyển đổi số, an toàn thông tin và tài chính công.

c) Rà soát, xây dựng, hoàn thiện danh mục bản mô tả vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập làm cơ sở cho công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, đánh giá và quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo nguyên tắc đúng vị trí, đúng năng lực, đúng thẩm quyền. Nghiên cứu xây dựng và vận hành mô hình Công sở thông minh và triển khai hệ thống đánh giá hiệu quả công việc bằng chỉ số đo lường hiệu suất gắn với danh mục vị trí việc làm.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ. Kiên quyết thay thế, điều chuyển ngay sang công việc khác đối với cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu có năng lực yếu kém, thiếu tinh thần trách nhiệm, có biểu hiện đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm, làm việc cầm chừng hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

6. Cải cách tài chính công, tháo gỡ điểm nghẽn đầu tư

a) Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh tiến độ giao quyền tự chủ tài chính toàn diện cho các đơn vị sự nghiệp công lập; khuyến khích các đơn vị đa dạng hóa nguồn thu hợp pháp, nâng cao mức độ tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư để giảm áp lực lên ngân sách nhà nước.

b) Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý cho các công trình, dự án đầu tư công trọng điểm. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm, mục tiêu đạt 100% kế hoạch được giao, xem đây là động lực chính để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Thành phố đạt mục tiêu hai con số theo Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy.

c) Rà soát, xử lý dứt điểm phương án sắp xếp, bố trí cơ sở nhà, đất, trụ sở làm việc và tài sản công sau khi thực hiện sáp nhập các đơn vị hành chính; bảo đảm tài sản được sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, đúng đối tượng, tuyệt đối không xảy ra lãng phí, thất thoát, tiêu cực.

7. Thúc đẩy số hóa toàn diện, xây dựng chính quyền số

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tập trung hoàn thiện Khung kiến trúc chính quyền số của Thành phố; thực hiện nâng cấp, đồng bộ hóa hạ tầng công nghệ thông tin tại tất cả các cơ quan, đơn vị, bảo đảm kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu toàn diện theo mô hình chính quyền 02 cấp; lấy dữ liệu làm tài nguyên, lấy công nghệ số làm công cụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tập trung tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng dịch vụ công và xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển Thành phố trong kỷ nguyên số.

b) Xây dựng và triển khai mạnh mẽ Chiến lược dữ liệu dùng chung của Thành phố. Bảo đảm các nguồn dữ liệu cốt lõi (hộ tịch, đất đai, quy hoạch, doanh nghiệp) luôn đạt tiêu chuẩn “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất”. Phấn đấu đưa mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu của Thành phố đạt cấp độ 4 vào năm 2030; ứng dụng triệt để dữ liệu vào công tác dự báo, ra quyết định và điều hành của lãnh đạo Thành phố.

c) Khẩn trương nâng cấp, tối ưu hóa và vận hành hiệu quả Ứng dụng Công dân số Thành phố (App Công dân số). Đây phải là kênh tương tác trực tuyến, chính thống và duy nhất giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền Thành phố; bảo đảm mọi giao dịch, phản ánh, thụ hưởng dịch vụ công được thực hiện nhanh chóng, minh bạch và an toàn tuyệt đối.

8. Tổ chức thực hiện

a) Sở Nội vụ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm công tác

CCHC của Thành phố giai đoạn 2026 - 2030; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Chỉ thị này.

- Tiếp tục tham mưu sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố; tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng kết quả Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, bảo đảm khoa học, khách quan, thực chất, phản ánh đúng chất lượng điều hành, chất lượng phục vụ và hiệu quả thực thi nhiệm vụ; làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị xác định rõ ưu điểm, hạn chế trong thực hiện CCHC, để kịp thời đề ra giải pháp khắc phục.

- Tham mưu phát động và tổ chức các phong trào thi đua về CCHC trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026 - 2030; thường xuyên đánh giá, khảo sát, lựa chọn các mô hình, sáng kiến về CCHC xuất sắc, tiêu biểu để tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố nhân rộng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất hoặc theo chuyên đề về công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ; đảm bảo xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100% số vấn đề phát hiện qua kiểm tra; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét chỉ đạo.

b) Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; triển khai Luật Đô thị đặc biệt sau khi được Quốc hội thông qua, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ, khả thi.

- Tham mưu các giải pháp đổi mới công tác tổ chức thi hành pháp luật; nâng cao hiệu quả công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành, địa phương; củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác pháp chế, đáp ứng yêu cầu quản trị hiện đại và CCHC trong giai đoạn mới.

- Phối hợp các cơ quan liên quan thường xuyên rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đề xuất ban hành mới các quy định không còn phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và mô hình quản trị đô thị của Thành phố.

c) Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố

- Theo dõi, kiểm soát, đôn đốc tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao cho các cơ quan, đơn vị theo thời gian thực, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Thực hiện các hoạt động về kiểm soát thủ tục hành chính, tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Thành phố; tham mưu các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính.

- Phối hợp với đơn vị vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, ngành, Thành phố và các đơn vị có liên quan tổng hợp, công khai số liệu báo cáo về tình hình tiếp nhận, xử lý, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã; kịp thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố nhắc nhở, chấn chỉnh.

- Tham mưu Kế hoạch và tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất, theo chuyên đề về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính”.

d) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu triển khai các chương trình, đề án ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong khu vực công; thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng các giải pháp công nghệ phục vụ CCHC, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản trị nhà nước.

- Tham mưu cơ chế huy động chuyên gia, nhà khoa học, tổ chức nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ tham gia tư vấn, phản biện, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả CCHC, phát triển chính quyền số, đô thị thông minh, quản trị dữ liệu và đổi mới quản trị công.

- Khuyến khích, hỗ trợ nghiên cứu, thử nghiệm, triển khai các mô hình mới, giải pháp mới, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn, tự động hóa quy trình, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước phù hợp quy định pháp luật và điều kiện thực tiễn của Thành phố.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 trong hoạt động hành chính; đẩy mạnh ứng dụng các công cụ quản trị hiện đại, quản trị chất lượng, đổi mới sáng tạo trong khu vực công.

đ) Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu bảo đảm Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí nguồn lực tài chính kinh phí thực hiện công tác CCHC, chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, hiện đại hóa nền hành chính theo quy định và phù hợp khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

- Tiếp tục tham mưu triển khai hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính, cơ chế quản lý, sử dụng ngân sách, theo hướng công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; thúc đẩy đổi mới quản trị tài chính công gắn với kết quả đầu ra, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

- Phối hợp nghiên cứu, tham mưu cơ chế ưu tiên đầu tư, bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án trọng điểm về CCHC, số hóa, dữ liệu, hạ tầng công nghệ, đổi mới sáng tạo trong khu vực công.

e) Các cơ quan báo chí, truyền thông Thành phố

Chủ động xây dựng chuyên trang, chuyên mục, nội dung truyền thông về CCHC; tăng cường tuyên truyền mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng kiến tiêu biểu; phản ánh khách quan, kịp thời ý kiến của người dân, doanh nghiệp; góp phần nâng cao nhận thức xã hội, tạo sự đồng thuận, lan tỏa tinh thần cải cách, đổi mới trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

g) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai thực hiện CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tham gia góp ý, hiến kế, giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và chất lượng phục vụ của nền hành chính Thành phố.

h) Giao các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu căn cứ nội dung Chỉ thị này, khẩn trương xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể; tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả trong phạm vi quản lý; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các tồn tại, hạn chế phát sinh; đồng thời, thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC theo quy định, bảo đảm số liệu báo cáo đầy đủ, chính xác, khách quan, phản ánh đúng thực tiễn triển khai.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tập trung thực hiện tốt, hiệu quả các nội dung trên và phổ biến sâu rộng Chỉ thị này đến từng cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn Thành phố. Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN Thành phố;
- Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn Thành phố;
- Các cơ quan báo, đài;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng NCTH, HCQT;
- Trung tâm PVHCC;
- Trung tâm TTĐT;
- Lưu: VT, (VX-Hao).



Nguyễn Văn Được